

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày 15/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Thọ và ông Nguyễn Đức Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tân Khải Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với Bị cáo :

Họ và tên: BÀN VĂN Y (tên gọi khác: Không);

Sinh ngày: 24/4/1995; tại: huyện Y , tỉnh Yên Bái.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Ng, xã B, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Dao;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Bàn Văn Th, sinh năm: 1968 và bà Lục Thị H (Đã chết).

Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân (án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật): Chưa

Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2020 chuyển tạm giam từ ngày 11/02/2020.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho Bị cáo:* Bà Đinh Thị H – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (có mặt).
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bàn Văn B, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Thôn Ng, xã B, huyện Y, tỉnh Yên Bái (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 08/02/2020, Bàn Văn Y do có nhu cầu sử dụng ma túy là “Heroin” và bán lại để kiếm lời nên điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 21V8-9414 từ nhà ở của mình đến xã N, huyện Y, tỉnh Phú Thọ để tìm mua. Khi đi đến khu vực Mỏ Đá thuộc xã Ng, huyện Y, Y gặp Th là bạn nghiện đã quen từ trước. Y hỏi mua 600.000đ “Heroin” của Th, Th đồng ý bán cho Y 06 tép (dạng ống nhựa được dán kín hai đầu). Y lấy ra 01 ống sử dụng, số còn lại Y mang đi để bán.

Trên đường đi về, Y gặp Toàn cũng là bạn nghiện đã quen biết trước đó. Trong lúc nói chuyện, Toàn biết Y có Ma túy nên giới thiệu Y đi đến xã Th, huyện T, tỉnh Phú Th để bán lại cho bạn của Toàn số Ma túy còn lại với giá 1.000.000 đồng, Y đồng ý và chở T đi cùng.

Khi đi đến gần điểm hẹn, T kêu đau bụng, xuống xe, T nói với Y đi một mình lên khu vực đỉnh dốc Sông Trâu thuộc xóm S, xã Th, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Y đến đỉnh dốc, nhìn thấy một nam thanh niên đứng chờ sẵn ở đó, biết đây là người mua ma túy do T giới thiệu, nên Y lấy ma túy ra để bán, chưa kịp giao dịch thì bị Công an huyện T phát hiện, lập biên bản sự việc. Thu giữ tại tay phải của Y 05 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, mở ra bên trong các đoạn ống đều có chứa chất bột cục màu trắng. Y khai nhận chất bột cục màu trắng trên là Heroine mang đi để bán, đồng thời thu giữ của Bàn Văn Y 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 21V8-9414.

2. Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 08/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số: 11 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định: “Mẫu vật giám định có phải ma túy không? Là loại ma túy gì? Có khối lượng

bao nhiêu?”. Tại bản kết luận giám định số: 240/KLGD ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ xác định:

“Mẫu chất bột cục màu trắng trong phong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,149 gam, loại: Heroine.

Heroine: số thứ tự 9, nằm trong Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ.”

Ngày 11/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Bàn Văn Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (nay viết tắt là BLHS năm 2015).

Về nguồn gốc số ma túy, Y khai mua của một người đàn ông tên là Thọ, khoảng 35 đến 40 tuổi, cao khoảng 1,65 mét, nước da trắng, cắt tóc ngắn ngang tai, dáng người đậm sức, mặc áo khoác màu đen, đeo khẩu trang, không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể ở khu vực Mỏ Đá thuộc xã Ng, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người có đặc điểm nêu trên, nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông tên T, Y khai Toàn có dáng người nhỏ, thể trạng gầy, cao khoảng 1,65 mét, tóc cắt ngắn, mặc quần bò màu xanh, nước da đen xám, không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông mua ma túy của Y có dáng người to cao, đeo khẩu trang màu xanh, đi xe tay ga loại Honda - SH màu đen, Y gặp lần đầu ngày 08/02/2020 do T giới thiệu và không rõ địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Văn Y, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Y bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về *“Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình”.*

Đối với anh Bàn Văn B: Quá trình điều tra xác định, anh Bình cho em trai là Bàn Văn Y mượn xe mô tô, nhưng không biết việc Y dùng xe để đi bán Ma túy, nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý.

3. Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

- Tại Bản cáo trạng số: 10/CT-VKS- TS ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Bị cáo Bàn Văn Y về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của BLHS năm 2015.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015.

+ Xử phạt Bị cáo Bàn Văn Y từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 08 tháng 02 năm 2020).

+ Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo Y.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu để tiêu hủy: 0,108 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy số: 240/KLGĐ ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

+ Trả lại cho anh Bàn Văn B tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 21V8-9414.

+ Về án phí: Bị cáo Y phải nộp án phí theo quy định.

4. Đề nghị của Người bào chữa cho Bị cáo: Đồng ý với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định cho Bị cáo hình phạt ở mức thấp theo đề nghị của Kiểm sát viên.

5. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, Bị cáo, Người bào chữa không ai có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

6. *Bị cáo nói lời sau cùng*: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt, cho Bị cáo mức án thấp nhất để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo, Người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội.

Tại phiên tòa hôm nay Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai.

Lời khai nhận của Bị cáo thống nhất, phù hợp với Biên bản sự việc, Biên bản khám xét và Biên bản niêm phong vật chứng, đồng thời phù hợp với lời khai của Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 10 giờ 05 phút ngày 08/02/2020, tại xóm S, xã Th, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác - Công an huyện T bắt quả tang Bàn Văn Y đang có hành vi tàng trữ để bán trái phép **0,149 gam**, loại: **Heroine**.

Heroine là chất ma túy thuộc số thứ tự 09 của Danh mục I các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và trong đời sống xã hội được quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi của Bị cáo Bàn Văn Y đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 của BLHS năm 2015.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất Ma túy của Nhà nước là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Mặt khác, Ma túy là chất gây nghiện, nó đầu độc hệ thần kinh con người, hủy hoại giống nòi, người nghiện ma túy có thể dẫn đến các hành vi phạm tội khác như: Trộm

cắp, Cướp tài sản, Giết người.... Do đó, hành vi của Bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

- *Về nhân thân*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền tiêu sài, Bị cáo đã có hành vi mua bán Ma túy để bán kiếm lời.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, Bị cáo được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của Bị cáo là nghiêm trọng, chỉ vì mục đích lợi nhuận, Bị cáo đã bất chấp hậu quả xấu gây ra cho xã hội, cố ý thực hiện tội phạm. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 của BLHS năm 2015, xử phạt Bị cáo hình phạt tù có thời hạn ở mức thấp theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản "*.

Tại biên bản xác minh ngày 25/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ đã xác định: Bị cáo hiện không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị, đang sống phụ thuộc vào gia đình. Vì vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với người đàn ông tên là Th với đặc điểm nhận dạng, khoảng 35 đến 40 tuổi, cao khoảng 1,65 mét, nước da trắng, cắt tóc ngắn ngang tai, dáng người đậm sức, mặc áo khoác màu đen, đeo khẩu trang, không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể ở khu vực Mỏ Đá thuộc xã Ng, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người có đặc điểm nêu trên, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông tên là Toàn, với đặc điểm nhận dạng: Dáng người nhỏ, thể trạng gầy, cao khoảng 1,65 mét, tóc cắt ngắn, mặc quần bò màu xanh, nước da đen xạm,

không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông mua ma túy của Y có dáng người to cao, đeo khẩu trang màu xanh, đi xe tay ga loại Honda - SH màu đen, Y gặp lần đầu ngày 08/02/2020 do Toàn giới thiệu và không rõ địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Bàn Văn B: Quá trình điều tra xác định, anh B cho em trai là Bàn Văn Y mượn xe mô tô, nhưng không biết việc Y dùng xe để đi bán Ma túy, nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy;
- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 21V8-9414 là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn Bình nên cần trả lại cho anh B là phù hợp.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận .

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ kết tội, tội danh:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS năm 2015.

- TuY bố Bị cáo Bàn Văn Y phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Trách nhiệm hình sự, hình phạt:

- Xử phạt Bị cáo Bàn Văn Y 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ (ngày 08 tháng 02 năm 2020).

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo Bàn Văn Y.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu để tiêu hủy: 0,108 gam chất bột cực màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy số: 240/KLGĐ ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

- Trả lại cho anh Bàn Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 21V8-9414.

Vật chứng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện T ngày 01/6/2020.

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc Bị cáo Bàn Văn Y phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQ CSĐT Công an huyện;
- CQ THA dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện;
- UBND nơi b/c thường trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Mai

